

Ngày 19/04/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
DIG: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 1.104 tỷ đồng

DIG - Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng - Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 1.104 tỷ đồng, tăng 4 lần so với năm 2015; LNST đạt 117,7 tỷ đồng, tăng 6,8 lần; cổ tức ở mức 8%. Ngoài ra, DIG cũng trình cổ đông xem xét phương án phát hành thêm 17 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty từ 2.145 tỷ đồng lên 2.549 tỷ đồng.

SJS: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 984 tỷ đồng

SJS - CTCP Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà - Đã thông qua kế hoạch 2016 với doanh thu hợp nhất 984 tỷ đồng, tăng 14% so 2015; lợi nhuận 303 tỷ đồng, tăng 4,4% và cổ tức từ 10-15%.







SKG: Doanh thu Q1/2016 đạt gần 87 tỷ đồng, tăng 37% so với cùng kỳ

SKG - CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang - Doanh thu trong quý 1 của SKG đạt gần 87 tỷ đồng, tăng 37% so với cùng kỳ năm trước. LNST trong kỳ tăng mạnh hơn 55%, đạt 54 tỷ đồng.

EIB: Kế hoạch LNTT năm 2016 đạt 720 tỷ đồng

EIB - Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam – Chỉ tiêu tổng tài sản đạt 142.500 tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2015. Huy động vốn đạt 113.500 tỷ đồng, tăng 15%, dư nợ cấp tín dụng đạt 105.805 tỷ đồng, tăng 10%. LNTT ngân hàng đạt 720 tỷ đồng, tăng 12 lần so với kết quả lợi nhuận sau trích lập dự phòng năm 2015. Nợ xấu dưới 3%.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↑ 106.70	18,004.16
	Nasdaq	↑ 21.80	4,960.02
	S&P 500	↑ 13.61	2,094.34
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑ 38.59	6,392.11
	DAX 	↑ 199.71	10,320.02
CHÂU Á 	CAC 40 	↑ 52.96	4,559.80
	Nikkei 225	↑ 598.49	16,874.44
CHÂU Á 	Hang Seng	↑ 274.71	21,436.21
	Shanghai	↑ 9.16	3,042.82

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 19/04/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Giá nguyên liệu sản xuất tôn tăng mạnh

Ông Nguyễn Văn Sura, phó chủ tịch Hiệp hội Thép VN (VSA), cho biết giá nguyên liệu thép cuộn cán nóng (là nguyên liệu chính để sản xuất các loại tôn mạ kẽm, mạ màu, xà gồ...) đã tăng bất thường trong gần hai tuần nay. So với tháng trước, giá thép cuộn cán nóng đã tăng hơn 100 USD/tấn, giữ mức 480 USD/tấn với điều kiện giao ngay. Nếu giao hàng trong tháng 5 năm 2016, giá được chào mức 510 - 515 USD/tấn.

Trung Quốc nhập khẩu trở lại tôm sú Việt Nam

Tổng cục Giám sát chất lượng, kiểm nghiệm và kiểm dịch quốc gia Trung Quốc (AQSIQ) vừa công bố danh sách bốn doanh nghiệp và 27 cơ sở nuôi tôm sú sống của Việt Nam đủ điều kiện xuất khẩu vào thị trường này. Trước đó, kể từ ngày 5-2-2015, Trung Quốc đã tạm ngừng nhập khẩu tôm sú sống của Việt Nam với lý do tiếp tục phát hiện virus gây bệnh trên tôm.

Ngày 19/04: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.855 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng nay (19/4) được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.855 đồng, giảm 7 đồng so với cuối tuần trước. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.511 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.200 VND/USD. Tại các ngân hàng thương mại, giá USD sáng nay biến động nhẹ. Lúc 8 giờ 30 phút, Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.270 – 22.340 VND/USD (mua vào – bán ra), không đổi so với cuối tuần trước.

Sáng ngày 19/04: Giá vàng SJC ở mức 33,15-33,25 triệu đồng/lượng

Mở cửa lúc 8h20 ngày 19/4, Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI báo giá mua bán vàng miếng SJC ở 33,15-33,25 triệu đồng, giảm 60.000 đồng ở cả hai chiều mua bán so với cuối ngày hôm qua. Trên thế giới, giá vàng quốc tế cũng đi xuống trong đầu phiên giao dịch châu Á sáng nay. Lúc 9h, mỗi ounce vàng giao ngay có giá 1.231 USD. Quy đổi tiền Việt, mỗi lượng khoảng 33,1 triệu đồng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 18/04: Chỉ số Dow Jones tăng 106,7 điểm lên 18.004,16 điểm

Phiên 18/4, chứng khoán Mỹ tăng điểm, đẩy Chỉ số Dow Jones lên cao nhất 9 tháng, vượt 18.000 điểm lần đầu tiên kể từ tháng 7/2015. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 106,7 điểm, tương ứng 0,6%, lên 18.004,16 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 0,65% lên 2.094,34 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 0,44% lên 4.960,02 điểm.

Ngày 18/04: Dầu thô giảm 1,4%, xuống 39,78 USD/thùng

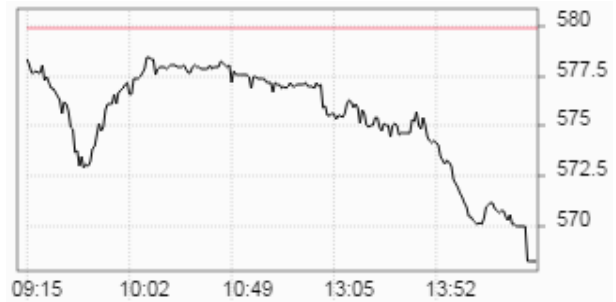
Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 5/2016 trên sàn New York Mercantile Exchange giảm 58 cent, tương ứng 1,4%, xuống 39,78 USD/thùng. Trong phiên, có lúc giá giảm xuống 37,61 USD/thùng. Giá dầu Brent giao tháng 6/2016 trên sàn ICE Futures Europe giảm 19 cent, tương đương 0,4%, xuống 42,91 USD/thùng. Trong phiên, có lúc giá rơi xuống mức 40,10 USD/thùng.

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-11,58/-2,00%
Giá trị (điểm)	↓	568.28
Khối lượng (cp)		138,459,788
Giá trị (tỷ đồng)		2,348.02
Số cp tăng giá	↑	52
Số cp giảm giá	↓	184
Số cp đứng giá	→	72

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

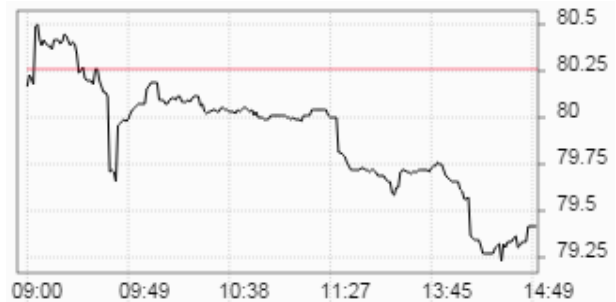


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TTF	26.3	27.3	27.3	26.3	758,590	↑ 6.6%
TMP	29.3	29.3	29.3	29.3	10	↑ 6.6%
AGM	13.3	13.4	13.4	13.2	138,070	↑ 6.4%
ATA	6.4	6.7	6.7	6.1	2,357,620	↑ 6.4%
VCF	168	168	168	168	10	↑ 6.3%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,84/-1,04%
Giá trị (điểm)	↓	79.42
Khối lượng (cp)		60,358,090
Giá trị (tỷ đồng)		549.76
Số cp tăng giá	↑	71
Số cp giảm giá	↓	145
Số cp đứng giá	→	168

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
CKV	17.6	17.6	17.6	17.6	100	↑ 10.0%
PTD	27.5	27.5	27.5	27.5	150	↑ 10.0%
VTC	7.3	7.7	7.7	7.3	1,500	↑ 10.0%
PCN	5.1	5.5	5.5	5.1	400	↑ 10.0%
CAN	27.7	27.7	27.7	27.7	100	↑ 9.9%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	15,174,124	4,029,360
BÁN	9,669,154	1,369,538
MUA - BÁN	5,504,970	2,659,822

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 19/04, khối ngoại mua ròng tổng cộng gần 27,56 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng nhẹ 0,39 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 27,95 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: SCR (1.622.700 cp), SHB (370.960 cp), PVS (363.400 cp), SHN (191.300 cp), KLF (182.000 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: NDN (377.800 cp), HUT (334.100 cp), KLS (318.000 cp), CMS (122.700 cp), PLC (38.100 cp).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 41.0 - 42.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 43.0 - 44.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất là 41.0 - 42.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng kháng cự 41.0 - 42.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự tiếp theo 43.0 - 44.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks (Mức cao). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 5%.

Chỉ báo kỹ thuật			
ACC	→	MFI	↑
%R	→	POS	↑
Stochastic	↑	ROC	↑
CCI	↑	ADX	→
RSI	↑	MACD	→

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 45.0 - 47.5 Vùng chốt lời ngắn hạn: 49.5 - 52.0

Phân tích

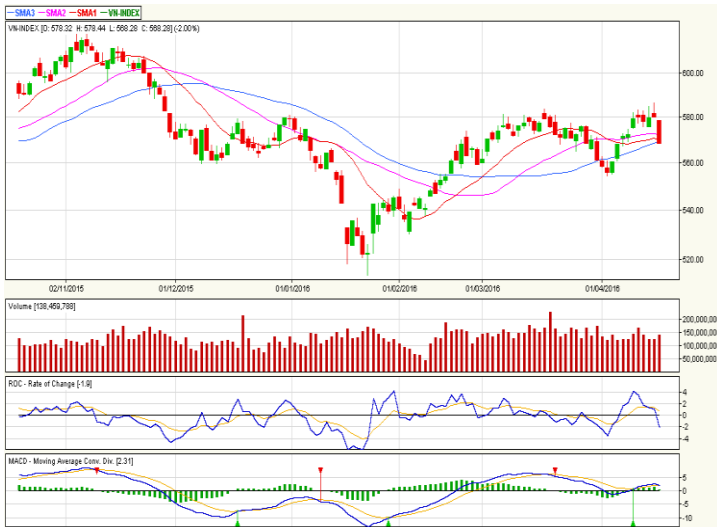
Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng kháng cự 45.0 - 47.5.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng kháng cự 45.0 - 47.5. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự tiếp theo 49.5 - 52.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks (Mức trung bình). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

ACC	↓	MFI	→
%R	↑	POS	→
Stochastic	↑	ROC	→
CCI	→	ADX	→
RSI	→	MACD	→

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ VN-INDEX



MÓC HỖ TRỢ

MÓC KHÁNG CỰ

Mạnh	550 điểm	Mạnh	590 điểm
Trung bình	555 điểm	Trung bình	585 điểm
Yếu	560 điểm	Yếu	580 điểm

BIỂU ĐỒ HNX-INDEX



MÓC HỖ TRỢ

MÓC KHÁNG CỰ

Mạnh	76 điểm	Mạnh	82 điểm
Trung bình	77 điểm	Trung bình	81 điểm
Yếu	78 điểm	Yếu	80 điểm

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 565 - 570 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 565 - 570 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 600 - 620 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 50% cash/ 50% stocks (Mức trung bình).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	Tiêu cực	MFI	→	Trung tính
%R	↓	Tiêu cực	POS	↑	Tích cực
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	↓	Tiêu cực
CCI	→	Trung tính	ADX	↑	Tích cực
RSI	→	Trung tính	MACD	↑	Tích cực

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 79.0 - 79.5 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 79.0 - 79.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 83.5 - 84.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

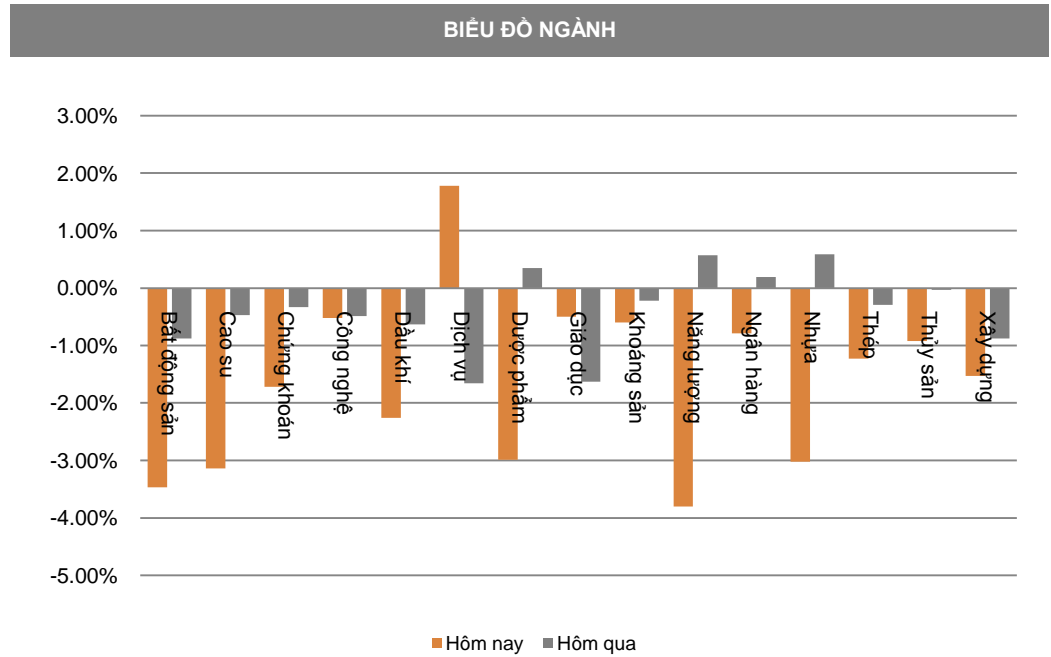
Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 50% cash/ 50% stocks (Mức trung bình).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	Tiêu cực	MFI	→	Trung tính
%R	→	Trung tính	POS	→	Trung tính
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	↓	Tiêu cực
CCI	→	Trung tính	ADX	↑	Tích cực
RSI	→	Trung tính	MACD	↑	Tích cực

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -3.47%
Cao su	↓ -3.14%
Chứng khoán	↓ -1.72%
Công nghệ	↓ -0.52%
Dầu khí	↓ -2.26%
Dịch vụ	↑ 1.78%
Dược phẩm	↓ -2.99%
Giáo dục	↓ -0.50%
Khoáng sản	↓ -0.60%
Năng lượng	↓ -3.80%
Ngân hàng	↓ -0.79%
Nhựa	↓ -3.02%
Thép	↓ -1.23%
Thủy sản	↓ -0.92%
Xây dựng	↓ -1.53%



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dịch vụ	PAN	32.2	33.5	↑ 1.3	↑ 4.0%	55,850
	OCH	6.3	6.3	→ 0.0	→ 0.0%	200
	TCT	53.5	53.5	→ 0.0	→ 0.0%	4,400
	DSN	64	64	→ 0.0	→ 0.0%	10,400
	VNC	32.2	32.2	→ 0.0	→ 0.0%	3,000
Dược phẩm	DHG	89.5	83.5	↓ -6.0	↓ -6.7%	156,620
	LAS	29.8	30	↑ 0.2	↑ 0.7%	122,134
	DMC	74	73	↓ -1.0	↓ -1.4%	92,760
	IMP	50.5	49.5	↓ -1.0	↓ -2.0%	14,160
	VFG	68	68	→ 0.0	→ 0.0%	67,010
Năng lượng	GAS	46.3	44.3	↓ -2.0	↓ -4.3%	1,543,460
	PPC	18.2	17.7	↓ -0.5	↓ -2.8%	1,789,620
	PGD	44	42.8	↓ -1.2	↓ -2.7%	445,170
	VSH	14.9	14.9	→ 0.0	→ 0.0%	20,360
	TMP	27.5	29.3	↑ 1.8	↑ 6.6%	10
TBC	25.6	25	↓ -0.6	↓ -2.3%	2,000	

Ngày 19/04/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
BPC	Mua	Mở	12.4	13.5	20	↑ 61.3%	↑ 8.9%	20/01/2016	
FPT	Mua	Mở	45.9	47	55.2	↑ 20.3%	↑ 2.4%	27/01/2016	
TCL	Mua	Mở	28.4	29.1	37.7	↑ 32.7%	↑ 2.5%	01/02/2016	
Trung bình:							↑ 4.6%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
FPT	Mua	Đóng	44.8	54.5	54.2	↑ 21.0%	↑ 21.7%	14/08/2015	13/11/2015
TLG	Mua	Đóng	59	87	86.2	↑ 46.1%	↑ 47.5%	17/04/2015	17/11/2015
ST8	Mua	Đóng	14	21	25	↑ 78.6%	↑ 50.0%	10/02/2015	23/11/2015
DLG	Mua	Đóng	6.6	9	10	↑ 51.5%	↑ 36.4%	01/10/2015	27/11/2015
VKC	Mua	Đóng	8.4	10.2	11.4	↑ 35.7%	↑ 21.4%	28/07/2015	27/11/2015
IDI	Mua	Đóng	6.8	7.7	11	↑ 61.8%	↑ 13.2%	24/07/2015	27/11/2015
VCG	Mua	Đóng	10.9	11.7	13.2	↑ 21.1%	↑ 7.3%	14/09/2015	27/11/2015
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115	138	140	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36	49.8	49	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
Trung bình:							↑ 30.2%		

Ngày 19/04/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VHC	13/04/2016	Nắm giữ [+5%]	30.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PPP	11/04/2016	Bán [-29%]	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LDP	11/04/2016	Nắm giữ [+3%]	39.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DBT	07/04/2016	Nắm giữ [+3%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SPM	07/04/2016	Mua [+45%]	24.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PMC	06/04/2016	Mua [+53%]	71.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VMD	05/04/2016	Nắm giữ [+14%]	41.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
OPC	05/04/2016	Nắm giữ [+0%]	35.900 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IMP	05/04/2016	Nắm giữ [+2%]	48.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRA	04/04/2016	Nắm giữ [+5%]	114.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHT	04/04/2016	Mua [+24%]	53.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DCL	04/04/2016	Nắm giữ [-10%]	34.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHG	01/04/2016	Nắm giữ [-15%]	74.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DMC	31/03/2016	Nắm giữ [-5%]	68.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GAS	31/03/2016	Nắm giữ [-6%]	41.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	25/03/2016	Mua [+35%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HVG	21/03/2016	Nắm giữ [-9%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IDI	18/03/2016	Mua [+20%]	10.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SZL	11/03/2016	Nắm giữ [+12%]	22.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LHG	10/03/2016	Nắm giữ [+11%]	20.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	09/03/2016	Mua [+17%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ITA	08/03/2016	Mua [+27%]	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VND	07/03/2016	Nắm giữ [+13%]	13.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BVS	07/03/2016	Mua [+17%]	15.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu FIT - CTCP Đầu tư F.I.T (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VNM - CTCP Sữa Việt Nam (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu GMD - CTCP Gemadept (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu FPT - CTCP FPT (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 19/04/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
19/04/2016	20/04/2016	06/05/2016	VC7	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 700 đồng/CP	14.5	0.2 (1.4%)
n/a	n/a	19/04/2016	PIT	HOSE	Đưa cổ phiếu ra khỏi diện tạm ngừng giao dịch	7.4	0 (0%)
19/04/2016	20/04/2016	n/a	DCL	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1:1	21.4	1.4 (7%)
19/04/2016	20/04/2016	04/05/2016	DHT	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	42	0 (0%)
19/04/2016	20/04/2016	16/05/2016	VCC	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,200 đồng/CP	18.9	-0.6 (-3.08%)
19/04/2016	20/04/2016	18/05/2016	DPP	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	14.6	-2.4 (-14.12%)
n/a	n/a	19/04/2016	EFI	HNX	Đưa cổ phiếu vào diện kiểm soát	8.1	0 (0%)
n/a	n/a	19/04/2016	GTH	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 335,500 CP	4	0 (0%)
19/04/2016	20/04/2016	10/05/2016	INN	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	48.3	0.4 (0.84%)
n/a	n/a	19/04/2016	DSN	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 3,633,009 CP	62.5	-1.5 (-2.34%)
19/04/2016	20/04/2016	n/a	LCC	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	1.2	0 (0%)
n/a	n/a	19/04/2016	GTT	HOSE	Đưa cổ phiếu ra khỏi diện tạm ngừng giao dịch	1.2	0.1 (9.09%)
19/04/2016	20/04/2016	12/05/2016	SDK	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	24.8	0 (0%)
19/04/2016	20/04/2016	20/05/2016	STK	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	27.4	-0.3 (-1.08%)
n/a	n/a	19/04/2016	BAM	HNX	Đưa cổ phiếu vào diện kiểm soát	2	0 (0%)
20/04/2016	21/04/2016	n/a	HFX	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	1.4	0 (0%)
20/04/2016	21/04/2016	09/05/2016	VCM	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	18.9	0 (0%)
20/04/2016	21/04/2016	29/04/2016	NT2	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,300 đồng/CP	33.1	-0.1 (-0.3%)
20/04/2016	21/04/2016	n/a	NT2	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:4	33.1	-0.1 (-0.3%)
20/04/2016	21/04/2016	21/05/2016	TLG	HOSE	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	64.5	0 (0%)
20/04/2016	21/04/2016	21/05/2016	TLG	HOSE	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	64.5	0 (0%)
20/04/2016	21/04/2016	12/05/2016	GTH	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	4	0 (0%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.